

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ BA DINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01 /HĐND

Ba Dinh, ngày 11 tháng 3 năm 2026

V/v rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối đang sử dụng tại cơ quan, tổ chức hệ thống chính trị.

Kính gửi: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

Thực hiện Công văn số 55/VP-HCTCQT ngày 06/3/2026 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Quảng Ngãi, V/v rà soát, đánh giá tổng thể thực trạng hạ tầng, nền tảng, phần mềm, trang thiết bị đầu cuối đang sử dụng tại cơ quan, tổ chức hệ thống chính trị.

Thường trực HĐND xã Ba Dinh báo cáo theo các các biểu mẫu (Có biểu mẫu kèm theo).

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT HĐND xã;
- Trưởng, Phó các Ban HĐND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Lưu VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Phương



BIỂU MẪU 01: BÁO CÁO VỀ HIỆN TRẠNG MÁY TÍNH VÀ PHẦN MỀM CƠ BẢN PHỤC VỤ CÔNG VIỆC THƯỜNG XUYÊN TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ

1. Đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ tại địa phương (tổng hợp, báo cáo): Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của từng đơn vị theo từng khối tại cấp tỉnh và tại cấp xã, cũng như Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh/thành phố gửi

STT	Tên đơn vị	Thiết bị ^[1]	Tổng số máy đang sử dụng (1)	Tổng số máy có cấu hình tương đương cấu hình cơ bản (2)	Tổng số máy có cấu hình thấp hơn cấu hình cơ bản (3)	Tổng số máy có cấu hình cao hơn cấu hình cơ bản (4)	Số lượng thiết bị đã cài đặt và thực hiện ký số (5)	Hệ Điều Hành ^[2] (6)			Phần mềm soạn thảo văn bản, bảng tính, thuyết trình (office) ^[3] (7)			Phần mềm bảo mật (diệt virus) ^[4] (8)			Phần mềm tiện ích khác ^[5] (9)	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất (10)
								Số máy được cài đặt hệ điều hành có bản quyền	Số máy được cài đặt hệ điều hành chưa có bản quyền	Số máy cài đặt hệ điều hành miễn phí	Số máy được cài đặt office có bản quyền	Số máy được cài đặt office chưa có bản quyền	Số máy cài đặt office miễn phí	Số máy được cài đặt phần mềm bảo mật có bản quyền	Số máy được cài đặt phần mềm bảo mật chưa có bản	Số máy cài đặt phần mềm bảo mật miễn phí	Tổng số máy được cài đặt các phần mềm tiện ích	
VIII	Hội đồng nhân dân cấp xã																	
1	Hội đồng nhân dân xã Ba Đình	Máy vi tính để bàn																
		Máy vi tính xách tay	3	3	3		3	3	0		3	0	3	3	0	0	0	
		Máy tính bảng																

[1] Cấu hình cơ bản để tham chiếu phục vụ báo cáo cho 03 thiết bị (máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng)

(1) Máy tính để bàn: Cpu: 6 core (tương đương core i3 thế hệ 12); Ram: 8 GB; Ổ cứng: 256 GB; Màn hình HD 19 inch.

(2) Máy vi tính xách tay: Cpu: 6 core (tương đương core i3 thế hệ 12); Ram: 8 GB; Ổ cứng: 256 GB; Màn hình HD.

(3) Máy tính bảng: Cpu: 6 core (tương đương Snapdragon 6 series / Apple A14 trở lên); Ram: 8 GB; Ổ cứng: 64 GB; Màn

[2] Hệ điều hành có thể là một trong các hệ điều hành sau: Windows 11, MacOS, Ubuntu Linux,... hoặc tương đương.

[3] Phần mềm soạn thảo văn bản, bảng tính, thuyết trình có thể là: Bộ Google Docs, Microsoft Word, Microsoft Excel, Bộ

[4] Phần mềm bảo mật (diệt virus): Phần mềm antivirus cơ bản hoặc nâng cao của các hãng... có khả năng kết nối, chia sẻ dữ

[5] Các phần mềm tiện ích như: Các phần mềm nhắn tin (OTT), phần mềm họp trực tuyến, bộ gõ tiếng Việt, trợ lý ảo (AI), nén

Ghi chú:

- Cột (1) đến Cột (9):

Chỉ điền số lượng;



BIỂU MẪU 02: BÁO CÁO VỀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI CƠ BẢN PHỤC VỤ CÔNG VIỆC THƯỜNG XUYÊN TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ

Biểu mẫu 02 dùng cho các cơ quan, đơn vị sau:

- Đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ tại địa phương (tổng hợp, báo cáo): Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của từng đơn vị theo từng khối tại cấp tỉnh và tại cấp xã, cũng như Trung tâm hành chính công cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh/thành phố gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Các cơ quan, đơn vị thuộc 04 khối: Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (bao gồm các đơn vị trực thuộc và các đầu mối có liên quan) ở cấp tỉnh, xã dùng biểu mẫu này điền số liệu của đơn vị mình gửi về đơn vị đầu mối.
- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (tổng hợp riêng, không gộp vào số liệu của Văn phòng UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã) điền số liệu gửi về đơn vị đầu mối.

STT	Tên đơn vị	<u>Thiết bị</u> ^[1]	Tổng số máy đang sử dụng (1)	Tổng số máy có cấu hình tương đương (2)	Tổng số máy có cấu hình thấp hơn (3)	Tổng số máy có cấu hình cao hơn (4)
...	...					
VIII	Hội đồng nhân dân cấp xã					
1	Hội đồng nhân dân cấp xã Ba Đình	Máy in	3	3	0	0
		Máy scan tài liệu	0	0	0	0
		Máy photocopy	0	0	0	0
		Máy hủy tài liệu	0	0	0	0

[1] Cấu hình cơ bản để tham chiếu phục vụ báo cáo cho 04 thiết bị (máy in, máy scan tài liệu, máy photocopy, máy hủy tài liệu) để báo cáo như sau:

(1) Máy in: Chức năng: In laser đen trắng; Khổ giấy in: tối thiểu A4/A5/Letter; Bộ nhớ: Dung lượng tối thiểu 256 MB; Tốc độ in: Tối thiểu 25 trang/phút với giấy khổ A4/A5; Khay giấy tiêu chuẩn: Dung lượng tối thiểu 250 tờ.

(2) Máy scan tài liệu: Chức năng: Hỗ trợ quét tài liệu tự động (ADF), quét thủ công và quét hai mặt tự động Duplex); Tốc độ quét: Tối thiểu 40 tờ/phút; Khổ giấy: A4, A5, danh thiếp; Chế độ quét: Quét màu và quét trắng đen; Khay giấy: Dung lượng tối thiểu 50 tờ; Định dạng đầu ra: Hỗ trợ PDF Searchable (OCR) thông qua phần mềm đi kèm.

(3) Máy photocopy: Chức năng: Quét và tạo ảnh bằng tia laser đơn; Tốc độ sao chụp: 30 tờ/phút (A4/A3); Khổ giấy: A3, A4, A5; Khay giấy DADF : Dung lượng tối thiểu 100 tờ; Khay giấy ra: Dung lượng tối thiểu 500 tờ; Bộ nhớ (Ram): Tối thiểu 2 GB.; Màn hình: Màn hình cảm ứng để điều khiển.

(4) Máy hủy tài liệu: Kích thước mảnh vụn sau khi hủy: P-4 ($\leq 4 \times 40$ mm) và P-5 ($\leq 2 \times 15$ mm), đáp ứng tiêu chuẩn DIN 66399; Sức hủy: Tối thiểu 15 tờ giấy A4; Dung tích: Tối thiểu 25 lít.

Ghi chú:- Các cột (1), (2), (3),(4): Chỉ điền số lượng.

BIỂU MẪU 03:

BÁO CÁO THIẾT BỊ HỘI NGHỊ TRUYỀN HÌNH PHỤC VỤ CÔNG VIỆC THƯỜNG XUYÊN TRÊN MÔI TRƯỜNG SỐ

Biểu mẫu 03 dùng cho các cơ quan, đơn vị sau:

1. Đầu mối được giao nhiệm vụ tại địa phương: Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của tất cả các đơn vị quản trị vận hành hệ thống hội nghị truyền hình trên địa bàn tỉnh/thành phố gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ.
2. Các cơ quan, đơn vị quản lý hoặc vận hành hệ thống hội nghị truyền hình dùng chung cấp tỉnh/thành phố: Tổng hợp số liệu gửi về đơn vị đầu mối.
3. Các cơ quan đơn vị khác có hệ thống hội nghị truyền hình tự triển khai (không sử dụng dùng chung hệ thống của tỉnh): Tổng hợp số liệu gửi về đơn vị đầu mối.

STT	Tên đơn vị	Số lượng phòng họp có hệ thống họp hội nghị truyền hình (1)	Đã đáp ứng tiêu chí hội nghị truyền hình theo Công văn 2558/BTTTT-CBĐTW năm 2019 (2)	Đã đảm bảo chất lượng âm thanh (3)	Đã đảm bảo chất lượng hình ảnh (4)	Tốc độ đường truyền (Mbps) (5)	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (6)
1	Xã Ba Đình	40	Đáp ứng	có	có	20	đạt
...	...						

Ghi chú:

- Cột (1): Chỉ điền số lượng phòng họp (ví dụ như “20”, “30” hoặc “40”);
- Cột (2): Chỉ điền theo lựa chọn dưới đây:
 - + Đáp ứng;
 - + Chưa đáp ứng;
- Cột (3), (4): Chỉ điền theo lựa chọn dưới đây:
 - + Có;
 - + Không;
- Cột (5): Chỉ điền tốc độ đường truyền theo Mbps;
- Cột (6): Chỉ điền số từ 0-5 trong đó:
 - + 0: Chưa phê duyệt cấp độ;
 - + 1-5: Cấp độ ATTT tương ứng.

**BIỂU MẪU 04:****BÁO CÁO CÁC NỘI DUNG VỀ NỀN TẢNG SỐ PHẦN MỀM ỨNG DỤNG, DÙNG CHUNG VÀ DÙNG RIÊNG PHỤC VỤ CÔNG VIỆC TRONG TỈNH, THÀNH VÀ CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

Biểu mẫu 04 dùng cho các cơ quan, đơn vị sau:

1. Đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ tại địa phương (tổng hợp, báo cáo): Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của tất cả các đơn vị trên địa bàn tỉnh/thành phố gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ.
2. Các cơ quan, đơn vị thuộc 04 khối: Cơ quan Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội (bao gồm các đơn vị trực thuộc và các đầu mối có liên quan) ở cấp tỉnh, cấp xã dùng biểu mẫu này điền số liệu của đơn vị mình gửi về đơn vị đầu mối.
3. Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (tổng hợp riêng, không gộp vào số liệu của Văn phòng UBND cấp tỉnh và UBND cấp xã) điền số liệu gửi về đơn vị đầu mối.

STT	Tên đơn vị	Tên nền tảng, phần mềm, ứng dụng (1)	Mục đích sử dụng (2)	Nền tảng, phần mềm, ứng dụng (3)			Các khó khăn vướng mắc/đề xuất khuyến nghị (4)
				Do Trung ương triển khai cho địa phương	Do địa phương tự triển khai và dùng chung trên địa bàn	Do cơ quan, đơn vị tại địa phương tự triển khai và sử dụng nội bộ trong cơ quan, đơn vị	
VIII	Hội đồng nhân dân cấp xã						
1	Hội đồng nhân dân xã Ba Đình	Eoffice hành chính	Trao đổi công việc	X			

Ghi chú:

- Cột (1): Ghi rõ tên phần mềm, không bao gồm phần mềm cơ bản đã nêu tại Biểu mẫu 01 (không viết tắt bằng tiếng anh, ví dụ Phần mềm Quản lý văn bản – Eoffice,...);
- Cột (2): Ghi ngắn gọn mục đích sử dụng phần mềm;
- Cột (3): Hệ thống phần mềm thì đánh dấu x để lựa chọn phương án;
- Cột (4): Nêu rõ những vướng mắc cụ thể trong khi sử dụng phần mềm/ Đề xuất khuyến nghị cụ thể với đơn vị quản lý, xây dựng, vận hành có liên quan.

BIỂU MẪU 05: BÁO CÁO CÁC NỘI DUNG VỀ TRUNG TÂM DỮ LIỆU/PHÒNG MÁY CHỦ

1. Đầu mỗi được giao nhiệm vụ tại địa phương, Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của tất cả các đơn vị quản trị vận hành Trung tâm dữ liệu/Phòng máy chủ trên địa bàn tỉnh/thành phố

STT	Tên đơn vị	Số lượng Trung tâm dữ liệu/Phòng máy chủ (1)	Hình thức triển khai Trung tâm dữ liệu/Phòng máy chủ (2)	Số lượng máy chủ vật lý đặt tại Trung tâm dữ liệu /Phòng máy chủ tại cơ quan (3)	Tiêu chuẩn đáp ứng (4)			Tốc độ đường truyền (5)	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (6)	Khó khăn, vướng mắc và đề xuất (7)
					TCVN 9250:2021 (4.1)	ANSI/TIA- 942 (4.2)	Tier của Uptime Institute (4.3)			
VIII	Hội đồng nhân dân cấp xã									
1	Hội đồng nhân dân xã Ba Đinh	0	0							

Ghi chú:- Cột (1): Chỉ điền số lượng;- Cột (2): Chỉ điền theo lựa chọn dưới đây:+ Tự đầu tư máy chủ, đặt tại Trung tâm dữ liệu/phòng máy chủ tại trụ sở cơ quan;+ Thuê máy chủ và chỗ đặt m



BIỂU MẪU 06: BÁO CÁO CÁC NỘI DUNG VỀ HẠ TẦNG TRUYỀN DẪN

1. Đơn vị đầu mối được giao nhiệm vụ tại địa phương (tổng hợp, báo cáo): Dùng Biểu mẫu này để tổng hợp số liệu của tất cả các đơn vị trên địa bàn tỉnh/thành phố

STT	Tên đơn vị	Mạng nội bộ (1)	Cấp độ ATTT với mạng nội bộ hoặc hệ thống thông tin có mạng nội bộ (2)	Kênh truyền kết nối (3)		
				Tốc độ đường truyền Mạng truyền số liệu chuyên dùng (3.1)	Tốc độ đường truyền Internet (3.2)	Hệ thống mạng có đáp ứng yêu cầu công việc hiện nay không? (3.3)
VIII	Hội đồng nhân dân cấp xã					
1	Hội đồng nhân dân xã Ba Đình	Có	20	20	500	Có

Ghi chú:

- Cột (1): Chỉ điền theo lựa chọn dưới đây:

+ Đã có;

+ Chưa có;

Cột (2): Chỉ điền số từ 0-5 trong đó:

+ 0: Chưa phê duyệt cấp độ;

+ 1-5: Cấp độ ATTT tương ứng;

Cột (3.1): Điền tốc độ theo Mbps;

Cột (3.2): Điền tốc độ theo Mbps;

Cột (3.3): Chỉ điền theo lựa chọn dưới đây:

+ Có;

+ Không.